

Ban Quan hệ Quốc tế - VCCI



HỒ SƠ THỊ TRƯỜNG THỎ NHĨ KỲ

Người liên hệ: Tạ Tuyết Mai

Tel: 04.35742162

Email: maitt@vcci.com.vn

2023

HỒ SƠ THỊ TRƯỜNG THỔ NHĨ KỲ

MỤC LỤC

I. GIỚI THIỆU CHUNG	1
1. Các thông tin cơ bản	1
2. Lịch sử	1
3. Đường lối đối ngoại	2
II. TÌNH HÌNH KINH TẾ	2
1. Tổng quan	2
2. Các ngành kinh tế mũi nhọn:	3
3. Các chỉ số kinh tế	3
III. QUAN HỆ NGOẠI GIAO – CHÍNH TRỊ VỚI VIỆT NAM	3
Các chuyến thăm cao cấp gần đây.....	3
IV. QUAN HỆ KINH TẾ VỚI VIỆT NAM.....	4
1. Hợp tác thương mại.....	4
2. Hợp tác đầu tư.....	5
V. HỢP TÁC VỚI VCCI	5
1. Thỏa thuận hợp tác đã ký kết	5
2. Hoạt động đã triển khai	5
VI. THÔNG TIN HỮU ÍCH	6
1. Địa chỉ hữu ích	6
2. Các thông tin khác.....	7
Bảng 1: Xuất khẩu VN Thổ Nhĩ Kỳ	Error! Bookmark not defined.
Bảng 2: Nhập khẩu VN Thổ Nhĩ Kỳ.....	Error! Bookmark not defined.



I. GIỚI THIỆU CHUNG



1. Các thông tin cơ bản

Tên nước	Cộng hòa Thổ Nhĩ Kỳ (Republic of Turkey)
Thủ đô	Ankara
Quốc khánh	29/10
Diện tích	783.562 km ²
Dân số	84,78 triệu (2021)
Các thành phố lớn	Istanbul 14.164 triệu người; ANKARA (thủ đô) 4.75 triệu người; Izmir 3.04 triệu người; Bursa 1.923 triệu người; Adana 1.83 triệu người, Gaziantep 1.528 triệu người (2015).
Khí hậu	Mùa đông lạnh, ẩm ướt, có tuyết nhiều tháng. Mùa hè ôn hoà. Nhiệt độ trung bình 20oC..
Ngôn ngữ	Tiếng Thổ là quốc ngữ, ngoài ra còn có tiếng Cuốc, Đim-li, A-ze-ri, Ka-bac-đi-an ...
Tôn giáo	99.8% dân số theo Đạo Hồi (dòng Sunni) ngoài ra còn có tín đồ Thiên chúa giáo và Do thái giáo
Đơn vị tiền tệ	Lira (1 USD = 19.77 Lira, năm 2023)
Múi giờ	GMT + 2
Thể chế	Cộng hoà nghị viện
Tổng thống	Recep Tayyip ERDOGAN (từ 10/08/2014)
Thủ tướng	Binali YILDIRIM (từ 22/05/2016)

2. Lịch sử

Thổ Nhĩ Kỳ có nền văn minh lâu đời (từ hơn 2000 năm trước công nguyên). Từ 1200 trước Công Nguyên, Thổ Nhĩ Kỳ bị Hy Lạp, La Mã xâm chiếm, đô hộ. Từ thế kỷ thứ 7 đến thế kỷ 13, Thổ bị đế quốc A-rập thôn tính, truyền bá đạo Hồi vào Thổ. Từ thế kỷ 14 Thổ trở thành một đế quốc phong kiến cường thịnh (đế quốc Ô-tô-man), thôn tính phần lớn vùng Trung Đông, Bắc Phi và đô hộ khu vực này cho đến đầu thế kỷ 20.



Chiến tranh thế giới lần thứ nhất kết thúc, là đồng minh của nước Đức bại trận, Thổ Nhĩ Kỳ bị Anh, Pháp, Hy-lạp chia nhau chiếm đóng.

Năm 1919, dưới sự lãnh đạo của Mustafa Kamal, nhân dân Thổ Nhĩ Kỳ đã đứng lên chống chế độ phong kiến và quân chiếm đóng nước ngoài. Tháng 4/1920, chính phủ đầu tiên do M.Kamal đứng đầu đã được thành lập. Ngày 29 tháng 10 năm 1923, nước Cộng hòa Thổ Nhĩ Kỳ được thành lập.

3. Đường lối đối ngoại

Từ sau chiến tranh lạnh đến nay, Thổ thi hành chính sách đối ngoại đa dạng hoá, chủ trương phát triển quan hệ với nhiều nước khác nhau, nhưng vẫn giành ưu tiên quan hệ với phương Tây và Mỹ, chủ trương xây dựng quan hệ đối tác chiến lược với Mỹ và thúc đẩy tiến trình gia nhập EU. Thổ có quan hệ tốt với các nước khu vực Balkan, Trung Đông và các nước thuộc Liên Xô cũ. Hiện nay Thổ đang phát triển quan hệ với Ấn Độ, Trung Quốc, Canada và mong muốn mở rộng quan hệ với các nước ASEAN, trong đó có Việt Nam.

II. TÌNH HÌNH KINH TẾ

1. Tổng quan

Nền kinh tế thị trường tự do chủ yếu của Thổ Nhĩ Kỳ được thúc đẩy bởi ngành công nghiệp và các ngành dịch vụ ngày càng tăng, mặc dù ngành nông nghiệp truyền thống vẫn chiếm khoảng 25% việc làm. Các ngành công nghiệp ô tô, hóa dầu và điện tử đã tăng tầm quan trọng và vượt qua các ngành dệt may truyền thống trong ngành xuất khẩu của Thổ Nhĩ Kỳ. Tuy nhiên, sự ổn định chính trị và tính năng động kinh tế gần đây đang bị thay thế bởi những bất ổn trong nước và các vấn đề an ninh, tạo ra biến động thị trường tài chính và ảnh hưởng mạnh đến triển vọng kinh tế của Thổ Nhĩ Kỳ.

Chính sách hiện hành của chính phủ nhấn mạnh các biện pháp chi tiêu dân túy và phá vỡ tín dụng, trong khi thực hiện cải cách kinh tế cơ cấu đã chậm lại. Chính phủ đóng một vai trò tích cực hơn trong một số lĩnh vực chiến lược và đã sử dụng các thể chế kinh tế và cơ cấu quản lý để nhắm vào các đối thủ chính trị, làm suy yếu niềm tin của khu vực tư nhân trong hệ thống tư pháp. Từ tháng 7 năm 2016 đến tháng 3 năm 2017, ba cơ quan xếp hạng tín dụng đã hạ xếp hạng tín dụng chủ quyền của Thổ Nhĩ Kỳ, trích dẫn những lo ngại về quy định của pháp luật và tốc độ cải cách kinh tế.

Thổ Nhĩ Kỳ vẫn phụ thuộc nhiều vào dầu khí nhập khẩu nhưng đang theo đuổi các mối quan hệ năng lượng với các đối tác quốc tế và thực hiện các bước tăng cường sử dụng các nguồn năng lượng trong nước bao gồm năng lượng tái tạo, hạt nhân và than. Đường ống dẫn khí tự nhiên của Thổ Nhĩ Kỳ-Azerbaijan Trans-Anatolian đang tiến lên để tăng cường vận chuyển khí Caspi đến Thổ Nhĩ Kỳ và châu Âu, và khi hoàn thành sẽ giúp đa dạng hóa nguồn khí đốt nhập khẩu của Thổ Nhĩ Kỳ.

Sau khi Thổ Nhĩ Kỳ trải qua một cuộc khủng hoảng tài chính nghiêm trọng vào năm 2001, Ankara đã thông qua cải cách tài chính và tài chính như một phần của chương trình IMF. Các chương trình tư nhân hóa tích cực cũng làm giảm sự tham gia của nhà nước trong ngành công nghiệp cơ bản, ngân hàng, giao thông, phát điện, và truyền thông. Điều kiện kinh tế toàn cầu và chính sách tài chính chặt chẽ hơn khiến GDP phải ký hợp đồng trong năm 2009, nhưng thị trường tài chính và hệ thống ngân hàng tài chính của Thổ Nhĩ Kỳ đã giúp nước này vượt qua khủng hoảng tài chính toàn cầu và tăng trưởng GDP tăng trở lại khoảng 9% trong năm 2010 và 2011. phục hồi sau cuộc khủng hoảng.

Sự tăng trưởng GDP của Thổ Nhĩ Kỳ kể từ năm 2016 đã cho thấy sự mất cân bằng cơ bản liên tục trong nền kinh tế Thổ Nhĩ Kỳ. Đặc biệt, thâm hụt tài khoản vãng lai lớn của Thổ Nhĩ Kỳ có nghĩa là nó phải dựa vào dòng vốn đầu tư bên ngoài để tài trợ cho tăng trưởng, khiến cho nền kinh tế dễ bị mất ổn định trong việc thay đổi niềm tin của nhà đầu tư. Các xu hướng tiêu cực khác bao gồm thất nghiệp gia



tăng và lạm phát, tăng lên trong năm 2017, do sự mất giá liên tục của đồng lira Thổ Nhĩ Kỳ so với đồng đô la. Mặc dù nợ của chính phủ vẫn ở mức thấp khoảng 30% GDP, ngân hàng và vay doanh nghiệp gần như tăng gấp ba lần so với GDP trong thập kỷ qua, vượt xa các thị trường mới nổi và khiến các nhà đầu tư lo ngại về tính bền vững lâu dài của nó.

2. Các ngành kinh tế mũi nhọn:

Tài nguyên thiên nhiên phong phú, công nghiệp khai khoáng phát triển, khai thác 900.000 tấn crôm/năm (đứng đầu thế giới). Trữ lượng dầu lửa 139 triệu tấn. Sản lượng dầu khoảng 3 triệu tấn/năm. Thổ phải nhập khẩu dầu thô, chiếm 10,5% tổng giá trị nhập khẩu. Ngoài ra còn có than đá, đồng, bo.

3. Các chỉ số kinh tế

	2017	2018	2019	2020	2021	2022
GDP (ppp)	2,173 tỷ USD	2,406 tỷ USD	2,471 tỷ USD	2,546 tỷ USD	2,591 tỷ USD	3,212 tỷ USD
Tăng trưởng GDP	7%	2.8%	0.9%	1.8%	11,4%	5,6%
GDP theo đầu người	6,900 USD	9,506 USD	9,150 USD	8,548 USD	9.661 USD	10,618 USD
Lực lượng lao động	31.3 triệu người	33,8 triệu người	33.3 triệu Người	32.3 triệu người	33,6 triệu người	30,8 triệu người
Tỷ lệ thất nghiệp	11.2%	10.8%	13.4%	12.7%	13,3%	10.1%
Tỷ lệ lạm phát	11.1%	16.3%	15.1%	10.8%	19.6%	50%
Kim ngạch xuất khẩu	157.3 tỷ USD	167.9 tỷ USD	245.8 tỷ USD	166.9 tỷ USD	141,5 tỷ USD	149,5 tỷ USD
Kim ngạch nhập khẩu	196.8 tỷ USD	223 tỷ USD	210.3 tỷ USD	210 tỷ USD	139,3 tỷ USD	158,4 tỷ USD

III. QUAN HỆ NGOẠI GIAO – CHÍNH TRỊ VỚI VIỆT NAM

Ngày 7/6/1978, hai nước thiết lập quan hệ ngoại giao.

Tháng 2/1997, Thổ Nhĩ Kỳ lập Đại sứ quán thường trú tại Hà Nội.

Tháng 10/1999, ta mở Văn phòng Đại diện Thương mại tại Istanbul.

Tháng 7/2002, ta mở Tổng Lãnh sự quán tại Istanbul.

Tháng 10/2003, ta nâng TLSQ tại Istanbul lên Đại sứ quán và chuyển về An-ca-ra.

Các chuyến thăm cao cấp gần đây

Các đoàn ta thăm Thổ Nhĩ Kỳ:

Bộ trưởng Thương mại Lê Văn Triết (8/1997). Phó Chủ tịch Quốc hội Nguyễn Phúc Thanh (từ 24/5 đến 5/6/1998). Phó Thủ tướng Nguyễn Công Tạn (từ 28/10 đến 1/11/1999). Bộ trưởng Ngoại giao Nguyễn Dy Niên (20-23/6/2005). Tổng cục trưởng Tổng cục Du lịch Võ Thị Thắng (9/2005). Đại tướng Lê Hồng Anh, Ủy viên Bộ Chính trị, Bộ trưởng Bộ Công An (8/2007). Phó Chủ tịch nước Nguyễn Thị Doan. (9/6/2010). Phó Chủ tịch Quốc hội Nguyễn Đức Kiên (2/2011). Phó Chủ tịch nước Nguyễn Thị Doan (5/2011), Thứ trưởng Ngoại giao Nguyễn Phương Nga (4/2013)

Các đoàn bạn thăm Việt Nam:

Cập nhật ngày 05/2023



Bộ trưởng Ngoại giao ISMAIL CEM (từ 20 đến 22/2/1998). Đặc phái viên của Bộ trưởng Ngoại giao (tháng 4/2006). Đại sứ, Đặc phái viên Bộ trưởng Ngoại giao (12/2007). Bộ trưởng Nội vụ vào họp UBHH 28-31/8/2006. Đại sứ CH Thổ Nhĩ Kỳ Ates Oktem (8/5/2008). Thứ trưởng Ngoại giao Unal Cevikoz (1/2010). Bộ trưởng Ngoại giao Ahmed Davutoglu (7/2010). Đại sứ CH Thổ Nhĩ Kỳ Ates Oktem (17/5/2011), Thủ tuownsg Thổ Nhĩ Kỳ Binali Yildirim (8/2017)

Hai bên luôn ủng hộ lẫn nhau Thủ tướng Binali Yildirim đề nghị Việt Nam ủng hộ Thổ Nhĩ Kỳ ứng cử vào Hội đồng Chấp hành UNESCO nhiệm kỳ 2017- 2021 và bày tỏ ủng hộ Việt Nam làm Ủy viên không thường trực Hội đồng Bảo an Liên Hợp Quốc nhiệm kỳ 2020- 2021.

IV. QUAN HỆ KINH TẾ VỚI VIỆT NAM

Ủy ban Liên chính phủ Việt Nam - Thổ Nhĩ Kỳ đã họp lần thứ 7 vào ngày 13/7/2017 nhằm trao đổi các thông tin liên về tình hình phát triển kinh tế tại mỗi nước và thảo luận, thống nhất một số biện pháp cụ thể nhằm thúc đẩy hơn nữa quan hệ hợp tác nhiều mặt giữa hai nước. Hai bên nhất trí đặt mục tiêu phấn đấu nâng kim ngạch thương mại hai chiều lên mức 4 tỷ USD vào năm 2020. Phía Thổ Nhĩ Kỳ đề xuất khởi xướng đàm phán một FTA song phương; trong khi phía Việt Nam đề nghị Thổ Nhĩ Kỳ công nhận Việt Nam có nền kinh tế thị trường và hạn chế áp dụng các biện pháp phòng vệ thương mại đối với hàng xuất khẩu của Việt Nam để có thể xem xét, xử lý hài hòa lợi ích và mối quan tâm của nhau.

Về công nghiệp, hai bên nhất trí mở rộng hợp tác để hỗ trợ cho các hoạt động của các doanh nghiệp vừa và nhỏ. Theo đó, Cục Công nghiệp địa phương thuộc Bộ Công Thương Việt Nam và Cơ quan quản lý doanh nghiệp vừa và nhỏ Thổ Nhĩ Kỳ-KOSGEB đã ký kết Kế hoạch hành động tại Kỳ họp lần này để tiếp tục thúc đẩy hoạt động hợp tác trong lĩnh vực doanh nghiệp vừa và nhỏ giữa hai bên. Về đầu tư, hai bên đã thống nhất xong nội dung Bản ghi nhớ hợp tác trong lĩnh vực quản lý các khu kinh tế, khu công nghiệp và khu chế xuất giữa Bộ Kế hoạch và Đầu tư Việt Nam và Bộ Kinh tế Thổ Nhĩ Kỳ để sớm ký kết vào thời điểm thuận tiện, tạo thuận lợi cho các hoạt động hợp tác trong lĩnh vực đầu tư giữa hai nước. Về hải quan, hai bên đã thống nhất xong nội dung Bản ghi nhớ hợp tác trong lĩnh vực hải quan giữa Bộ Tài chính và Bộ Thương mại và Hải quan Thổ Nhĩ Kỳ để ký kết vào thời gian sớm nhất. Về tiêu chuẩn chất lượng, hai bên cũng đã thống nhất xong nội dung thỏa thuận hợp tác giữa Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường chất lượng và Viện Tiêu chuẩn Thổ Nhĩ Kỳ. Đây là những khuôn khổ pháp lý quan trọng đối với các hoạt động giao thương, trao đổi thương mại của doanh nghiệp giữa hai nước.

Nhằm tạo thuận lợi cho hoạt động kinh doanh và đầu tư giữa hai nước, tháng 6/2016, Hãng hàng không Quốc gia Thổ Nhĩ Kỳ (Turkish Airlines) đã mở đường bay từ Hà Nội tới Thành phố Hồ Chí Minh nối chuyến rồi bay thẳng tới Istanbul với tần suất 7 chuyến/ tuần. Trước đó, hai nước đã ký kết các hiệp định về vận chuyển hàng không, vận tải biển, tránh đánh thuế hai lần.

1. Hợp tác thương mại

Quan hệ kinh tế và thương mại giữa Thổ Nhĩ Kỳ và Việt Nam được đánh dấu bằng sự tăng trưởng vượt bậc trong những năm gần đây. Nếu 10 năm trước, kim ngạch giữa hai quốc gia chỉ đạt 600 triệu USD, thì đến năm 2022 con số này lên đến xấp xỉ 3 tỷ đô la. Việt Nam và Thổ Nhĩ Kỳ có rất nhiều tương đồng nhưng cũng không ít khác biệt. Đơn cử về xuất khẩu, cả Việt Nam và Thổ Nhĩ Kỳ đều có các mặt hàng cạnh tranh nhau. Trong khoảng một thập kỷ trở lại đây, Thổ Nhĩ Kỳ tập trung vào chính sách Hướng Đông. Đặc biệt trong các nước ASEAN, Việt Nam là một trong những quốc gia trọng số của Thổ Nhĩ Kỳ. Do vậy, quan hệ giữa hai nước được nâng lên tầm cao mới.

Tuy nhiên, quan hệ thương mại song phương Việt Nam-Thổ Nhĩ Kỳ lại có những bù đắp cho nhau. Việt Nam có lợi thế xuất khẩu các mặt hàng linh kiện điện tử, nông sản sang Thổ Nhĩ Kỳ. Ngược lại,



Thổ Nhĩ Kỳ rất mạnh về tài nguyên như crom, hàng dệt da, một số sản phẩm công nghệ lắp ráp tại Thổ Nhĩ Kỳ nhưng có tiêu chuẩn Châu Âu.

Năm	Việt Nam xuất khẩu	Việt nam nhập khẩu	Tổng kim ngạch
2017	1 900 462	223 725	2,124,187
2018	1.411,363, 052	285,645,574	1,697,008,626
2019	1.140,337,000	352.782,440	1,493,119,440
2020	980.657.790	276.181.228	3.277. 125
2021	1 227 985	386 705	1.614.690
2022	1 576 839	419 796	1.996635

Kim ngạch XNK giữa Việt Nam – Thổ Nhĩ Kỳ - Đơn vị: USD - nguồn Tổng Cục Hải quan

Cùng với đó, việc hãng hàng không Thổ Nhĩ Kỳ Turkis Airlines đã mở đường bay thẳng từ Istanbul đến TP.HCM là câu nổi quan trọng để doanh nghiệp hai nước có thể thúc đẩy các hoạt động trao đổi buôn bán thương mại và đầu tư.

2. Hợp tác đầu tư

Đầu tư của Thổ Nhĩ Kỳ vào Việt Nam còn ở mức khiêm tốn. Tính đến tháng 7/2017, tổng số vốn đầu tư của Thổ Nhĩ Kỳ vào Việt Nam chỉ mới đạt 704.55 triệu USD với 16 dự án còn hiệu lực và đứng thứ 27 trong số 122 quốc gia và vùng lãnh thổ đầu tư tại Việt Nam. Tính riêng tháng 7/2017, Thổ Nhĩ Kỳ có 1 dự án cấp mới với số vốn là 0.2 triệu USD.

V. HỢP TÁC VỚI VCCI

Nhìn chung hợp tác giữa Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt nam với các tổ chức xúc tiến của Thổ Nhĩ Kỳ vẫn chưa có gì lớn, phần lớn là theo vụ việc, tổ chức các sự kiện hoặc cung cấp thông tin phục vụ doanh nghiệp. VCCI luôn cử đại diện tham gia các kỳ họp Ủy ban Liên Chính phủ Việt Nam - Thổ Nhĩ Kỳ và hỗ trợ, cung cấp thông tin cho các doanh nghiệp là thành viên của Hội đồng doanh nghiệp Thổ Nhĩ Kỳ - Việt Nam.

1. Thỏa thuận hợp tác đã ký kết

- Liên đoàn các Phòng Thương mại và Sở giao dịch hàng hoá Thổ Nhĩ Kỳ (TOBB) - 10/2009

2. Hoạt động đã triển khai

- 10/2007, trong khuôn khổ chương trình xúc tiến thương mại trọng điểm quốc gia, Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam đã tổ chức đoàn 30 doanh nghiệp tiến hành khảo sát thị trường Hy Lạp và Thổ Nhĩ Kỳ.

- 10/2009, Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt nam (VCCI) phối hợp với Đại sứ quán Thổ Nhĩ Kỳ tại Việt Nam và Liên đoàn các Phòng Thương mại và Công nghiệp và Sở giao dịch hàng hoá Thổ Nhĩ Kỳ (TOBB) tiếp đón đoàn doanh nghiệp Thổ Nhĩ Kỳ tới thăm Việt nam và tổ chức cuộc gặp gỡ doanh nghiệp hai nước, với sự tham gia gần 100 đại biểu bao gồm đại diện của các tổ chức xúc tiến thương mại và tập đoàn lớn của Thổ Nhĩ Kỳ và nhiều doanh nghiệp Việt Nam quan tâm tới thị trường này.

- 30/10/2009 - Hội đồng doanh nghiệp Việt Nam - Thổ Nhĩ Kỳ được thành lập theo sáng kiến của VCCI, bao gồm các hội viên là các doanh nghiệp Việt Nam có quan hệ làm ăn với đối tác Thổ Nhĩ Kỳ.

- 06/2010- Hội đồng doanh nghiệp Việt Nam - Thổ Nhĩ Kỳ đã tổ chức đoàn doanh nghiệp Việt Nam sang Thổ Nhĩ Kỳ tham dự sự kiện Cầu nối thế giới 2010 (World Trade Bridge 2010) theo lời mời của TUSKON. Đoàn đã tiếp xúc với nhiều doanh nghiệp Thổ Nhĩ Kỳ, đi thăm một số địa phương và được



Thông đốc các bang, Thị trường thành phố và các đại diện của Hiệp hội doanh nghiệp địa phương đón tiếp. Bước đầu các doanh nghiệp Việt Nam đã đạt được 1 số thoả thuận với đối tác bạn để xúc tiến ký kết các hợp đồng xuất khẩu hàng nông sản và đồ thủ công mỹ nghệ sang thị trường Thổ Nhĩ Kỳ. Dự kiến, phía bạn sẽ sang thăm Việt Nam vào tháng 8/2010 theo lời mời của Hội đồng.

- 22/02/2011, tại Hà Nội, Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam đã phối hợp với Liên đoàn các doanh nhân và công nghiệp Thổ Nhĩ Kỳ (TUSKON) và Bộ Công thương tổ chức hội thảo “Thương mại và Đầu tư Việt Nam- Thổ Nhĩ Kỳ” với sự tham gia của 29 doanh nghiệp của Thổ Nhĩ Kỳ trong các lĩnh vực sản xuất vật liệu xây dựng, máy móc, sắt thép, xi măng, công nghiệp ô tô, phụ tùng, may mặc, thực phẩm, hàng điện tử, đồ nội thất, bảo hiểm và dịch vụ tài chính, du lịch, giáo dục, kinh doanh chuỗi siêu thị, vàng bạc đá quý.. thu hút hơn 100 doanh nghiệp trong nước đang hoạt động trên các lĩnh vực đầu tư kinh doanh xuất nhập khẩu.

- 13/07/2017, Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam phối hợp với Hội đồng Kinh tế Đối ngoại Thổ Nhĩ Kỳ (DEIK) và Đại sứ quán Thổ Nhĩ Kỳ tại Việt Nam tổ chức cuộc gặp gỡ doanh nghiệp Việt Nam - Thổ Nhĩ Kỳ.

3. Các vấn đề khó khăn thuận lợi

Theo thông báo của Thương vụ Thổ Nhĩ Kỳ tại Hà Nội, các khó khăn gặp phải từ phía bạn như sau:

- Visa: các doanh nhân Thổ Nhĩ Kỳ có mong muốn tới Việt Nam gặp khó khăn trong việc cấp visa từ Cục xuất nhập cảnh (từ chối cấp). Nguyên nhân là tại Tp, HCM có 1 số tội phạm sử dụng hộ chiếu giả quốc tịch Thổ Nhĩ Kỳ. Hiện Sứ quán đã đề xuất với Bộ Công An để giúp giải quyết vấn đề này.
- Mở công ty, văn phòng đại diện tại Việt Nam: các doanh nghiệp bạn gặp khó khăn về việc cung cấp các giấy tờ hồ sơ hợp lệ để đạt đủ điều kiện đăng ký với Sở kế hoạch và đầu tư. Một số giấy tờ, cơ quan chức năng Việt Nam đòi hỏi mà phía Thổ Nhĩ Kỳ không có.
- Lừa đảo trong thương mại: các doanh nghiệp Thổ Nhĩ Kỳ mong muốn có cơ chế giải quyết tranh chấp thương mại nhằm đảm bảo quyền lợi khi giao dịch với doanh nghiệp Việt Nam.

VI. THÔNG TIN HỮU ÍCH

1. Địa chỉ hữu ích

Đơn vị - Địa chỉ	Tel/Fax	Email/Website
Việt Nam		
Ban Quan hệ quốc tế, VCCI Số 9 Đào Duy Anh, Hà Nội	T: 84-4-35771380	dueva@vcci.com.vn
Đại sứ quán Thổ Nhĩ Kỳ tại Việt Nam 4th Flr., North Star Building, 4 Da Tuong Str., Hanoi	T: 84-4-38222460 F: 84-4-38222458	turkeyhn@fpt.vn
Thổ Nhĩ Kỳ		
Đại sứ quán Việt Nam tại Thổ Nhĩ Kỳ Koza Sokak No 109, Gaziosmanpasa, Ankara, Turkey	T:+90212 4468049 F:+90212 4468049	dsqynturkey@mofa.gov.vn
DEIK (Foreign Economic Relations Broad) Dış Ekonomik İlişkiler Kurulu TOBB Plaza Talatpaşa cad. No:3 Kat:5 34394 Gültepe Levent İstanbul TURKEY	T:+90212 339 50 00 F: +90212 270 30 92	info@deik.org.tr www.keskuskauppakamari.fi
Hiệp hội xuất khẩu Thổ Nhĩ Kỳ		www.turkishtime.org
Hiệp hội thương mại nước ngoài Thổ Nhĩ Kỳ		www.turktrade.org.tr



2. Các thông tin khác

*Website [CIA – The World Factbook](#)

*Website [Bộ Ngoại giao Việt Nam](#)